

KINH A NAN ĐÀ MỤC KHU NI HA LY ĐÀ
(Ananta-mukha-nirhāra-dhāraṇī-vyākhyāna-kārikā)

Hán dịch: Đời Tống_ Thiên Trúc Tam Tạng CẦU NA BẠT ĐÀ LA (Guṇa-
bhadrā: Công Đức Hiền)

Việt dịch: HUYỀN THANH

Nghe như vậy: Một thời, Đức Phật đi dạo đến khoảng giữa cây Đại Lê ở **Duy Xá Lê** (Vaiśālī), có Tịnh xá tên là **Giao Lộ Trang Hiệu** cùng với **Ma Ha Tỳ Khuru Tăng** (Mahatā-bhikṣu-saṃgha) gồm ba ngàn người đều đến dự.

Lúc đó, Đức Phật muốn buông bỏ thân mệnh, từ ba tháng sẽ **Bát Nê Hoàn** (Parinirvāṇa: nhập vào Niết Bàn)

Bấy giờ, Đức Phật bảo Hiền Giả **Ma Mục Gia Lan** (Maudgalyāyana: Mục Kiền Liên) đi đến ba ngàn Đại Thiên Quốc Thổ, hô gọi hết chúng **Thanh Văn** (Śrāvaka), **Bích Chi Phật** (Pratyeka-buddha) ở trong ấy với nhần bậc **Ma Ha Diễn** (Mahā-yāna: Đại Thừa) đều khiến đến dự hội.

Ma Mục Gia Lan tức thời nhận sự dạy bảo, cúi đầu dưới bàn chân Đức Phật, làm lễ rồi đi. Tự dùng Công Đức liền nhắc một chân đạp lên đỉnh núi **Tu Di** (Sumeru), nương theo Uy Thần của Đức Phật, liền ngồi suy nghĩ: “Ta nên tác **Tam Muội** (Samādhi) nào khiến cho ba ngàn Thế Giới nghe tiếng Ta thỉnh?”. Thời Tam Muội ứng tìm như điều đã nghĩ, tất cả mười phương nghe khắp tiếng thỉnh ấy, có trăm vạn Tỳ Khuru đi đến tụ họp tại Tịnh Xá.

Hiền Giả **Xá Lợi Phất** (Śāriputra) lại phát niệm nói: “Ta cũng đang ở Tam Muội, biết Tỳ Kheo ở chỗ xa, gần trong cõi **Diêm Phù** (Jambu-dvīpa) khiến cho tụ hội”. Tức như điều nghĩ nhớ, tức thời đều tụ tập với biết nơi chốn. Thời có 40 vạn Tỳ Khuru đi đến tụ hội tại Tịnh xá

Đức Phật lại bảo **Bát Hiện Tướng Bồ Tát**, **Nhu Thủ Bồ Tát**, **Khí Chư cần Khổ Bồ Tát**, **Xuất Nhất Thiết Ưu Minh Bồ Tát**, **Trừ Nhất Thiết Cái Bồ Tát**, **Nhất Thiết Tôn Tự Tại Bồ Tát**, **Kỳ Âm Quảng Văn Biến Kiến Phổ An Bồ Tát**, **Chứng Hương Thủ Bồ Tát**, **Nhất Thiết Ngũ Báo Vạn Úc Âm Bồ Tát**, **Từ Thị Bồ Tát**... “Ông đi đến cõi nước của chư Phật nhiều như nhóm cát sông Hằng ở mười phương, trong các cõi ấy hô gọi hết người phát **Bồ Tát Ý**, người đã được **A Duy Việt Trí** (Avaivartika: bất thoái chuyển) với người chưa được, người đã được **Vô Sở Tòng Sinh Pháp Nhẫn** với người chưa được... đều khiến đi đến tụ hội tại Tịnh Xá **Giao Lộ**”

Mười vị Bồ Tát đều nhận sự dạy bảo của Đức Phật, cúi lạy rồi đi đến khắp hằng sa cõi nước ở mười phương. Bấy giờ, 80 ức trăm ngàn vị Bồ Tát **Nhất Sinh Bồ Xứ** (Eka-jāti pratibodha) đến tụ hội, ức trăm ngàn vị Bồ Tát **A Duy Việt Trí** đến tụ hội, 30 ức vị Bồ Tát được **Vô Sở Tòng Sinh Pháp Nhẫn** đến tụ hội, 60 ức vị Bồ Tát **Tịnh Ý Giải Thoát** đến tụ hội. Bậc **mới phát Ý lớn** với bậc **ứng Pháp Trụ** chẳng thể tính đếm, thấy đều một loại trì giữ Uy Thần của Phật, đều từ mười phương bay đến chốn này, lễ Đức Phật, đều tụ hội rồi cùng ngồi xuống.

Khi **Xá Lợi Phất** thấy chúng Bồ Tát có phẩm đệ sai khác, chẳng đồng nơi cư trú mà đều đồng loạt bay đến tụ hội, liền kinh sợ nói: “Theo nơi mà Thần Lực Công Đức của Phật đã an trí thì dùng nhóm nào mà đến tụ hội như vậy?!...”

Xá Lợi Phát liền đứng dậy, chỉnh quần áo ngay ngắn, làm lễ Đức Phật, quỳ thẳng lưng, cài chéo bàn tay rồi bạch Phật rằng: “Con có điều nghi ngờ, nay muốn hỏi Đức Phật:

Đức Phật nói: “Lành thay! Lành thay! Xá Lợi Phát mới vì các Bồ Tát Ma Ha Tát, cho nên muốn nghe nghĩa ấy nhanh chóng như vậy sao?”

Đức Phật nói: “Hãy nghe cho kỹ! Khéo giữ gìn lời này! Ta vì ông giải nói sâu xa hơn khiến cho tất cả nghe thì mau được Tối Chính Giác của Đạo bình đẳng vô thượng”

Đức Phật bảo Xá Lợi Phát: “Hàng Bồ Tát đó đã được ứng với quyền Đà Lân Ni này, làm xong chiếu sáng các Pháp, đều vì tất cả các Pháp làm con đường. Tại sao thế? Vì dùng khai mở cho tất cả con người vậy:

Đức Phật bảo Xá Lợi Phát: “Bồ Tát có bốn việc hành dụng được Pháp đó. Nhóm nào là bốn?

- 1_ Chỗ hành của thân thường răn dạy cẩn thận
 - 2_ Lời mà miệng nói ra thường chí thành
 - 3_ Nơi nghĩ nhớ của Ý thường nhu thuận
 - 4_ Khéo quần phương tiện cứu giúp tất cả.
- Đây là bốn việc dùng được Pháp đó.”

Đức Phật bảo Xá Lợi Phát: “Bồ Tát lại có bốn việc được **Bất Khả Tận Không Thân Tuệ**. Nhóm nào là bốn?

- 1_ Dùng **thanh tịnh trụ** thiêu đốt các cần khổ, giải tán sự dơ bẩn nghi ngờ (nghi cầu), độ thoát tất cả người dân trong Thế Gian
 - 2_ Dùng **thanh tịnh trụ** giữ gìn các **Kinh Pháp Đạo**, lợi ích cho tất cả
 - 3_ Dùng **thanh tịnh trụ** tạo làm Công Đức nhiều ích tất cả
 - 4_ Tịnh các cõi nước, vượt qua tất cả, khiến được Phật Pháp
- Đây là bốn việc **Không Thân Tịnh Trụ Tuệ** chẳng thể tận”

Đức Phật bảo xá Lợi Phát: “Bồ Tát lại có bốn việc trì **Đà Lân Ni Mục Khư** (Dhāraṇī-mukha: Tổng Trì Môn) dùng vào sinh tử khiến mau chóng đạt được. Nhóm nào là bốn?

- 1_ **Đà La Ni Mục Khư**, người đời gọi là **Sắc**, khiến mau được Tịnh Pháp
 - 2_ Đà La Ni Mục Khư nhập vào nhân nhục
 - 3_ Đà La Ni Mục Khư nhập vào gốc rễ của tất cả tư tưởng
 - 4_ Đà Lân Ni Mục Khư nhập vào Pháp của tất cả chỗ làm thiện ác, khiến mau chóng đạt được.
- Đây là bốn việc mau đạt được Đà Lân Ni Mục Khư này vậy”

Đức Phật bảo xá Lợi Phát: “Bồ Tát mau chóng muốn đạt được **A Nan Đà Mục Khư Ni Ha Ly Đà Lân Ni** (Ananta-mukha-nirhāra-dhāraṇī). Trước tiên nên học hiểu 48 tên gọi. Nhóm nào là bốn mươi tám?

- 1_ Vô vi
- 2_ Bất vi
- 3_ Phổ môn
- 4_ Tinh cần
- 5_ Tịch chiếu
- 6_ Chiếu quang
- 7_ Thuận giáo
- 8_ Thường niệm

- 9_ Sở niệm
 - 10_ Diệu ngữ
 - 11_ Diệu cú
 - 12_ Hữu tâm
 - 13_ Vô ý
 - 14_ Tâm vô sở tâm
 - 15_ Giải thoát
 - 16_ Hành giả
 - 17_ Vô động
 - 18_ Tha dư
 - 19_ Vô thoát
 - 20_ Vô sinh
 - 21_ Vô cầu hạnh
 - 22_ Nghiêm tịnh
 - 23_ Danh văn
 - 24_ Hữu vô
 - 25_ Vô ngại
 - 26_ Điều định
 - 27_ Trường quang minh
 - 28_ Tác hợp hội
 - 29_ Thâm dững
 - 30_ Đại dững
 - 31_ Ta thán cú
 - 32_ Bất khả động
 - 33_ Bất động
 - 34_ Đẳng động
 - 35_ Thứ kiên
 - 36_ Đế trụ
 - 37_ Vô ngại Hạnh
 - 38_ Phổ tôn
 - 39_ Tinh cần hạnh
 - 40_ Tu di
 - 41_ Trụ sở
 - 42_ Kiên cường lực
 - 43_ Đắc cường lực
 - 44_ Đại quang minh
 - 45_ Trường chiếu minh
 - 46_ Chí nhất thiết hộ
 - 47_ Vô đoạn
 - 48_ Vô hữu Tổng Trì Môn
- Đức Phật hiện tại đã nói 48 tên của Thân Chú như vậy”

Đức Phật bảo Xá Lợi Phất: “Bồ Tát nên niệm Đà Lân Ni. Như vậy hoặc Pháp **thoát**, hoặc Pháp **chẳng thoát** chẳng tác niệm đó, cũng chẳng biết, cũng chẳng rõ. Ở trong ấy: chẳng có chỗ tăng thêm, cũng không có chỗ giảm bớt, cũng chẳng thấy **thoát**, cũng chẳng thấy **chẳng thoát**, cũng chẳng thấy dấy lên, cũng chẳng thấy diệt, cũng chẳng thấy **đương lai, quá khứ, hiện tại ngày nay**, cũng chẳng thấy đến, cũng chẳng thấy đi, cũng chẳng cầu Phật, cũng chẳng chuyển ý, cũng chẳng phải tướng tốt, cũng chẳng phải giống tốt, cũng chẳng phải quyền thuộc, cũng chẳng phải có Giới, cũng

chẳng phải Tam Muội, cũng chẳng phải Trí Tuệ, cũng chẳng phải giải thoát, cũng chẳng thấy giải thoát, cũng chẳng phải **ngồi, đi**, cũng không có chỗ đặc, cũng chẳng phải trừ dơ, cũng chẳng phải Tuệ, cũng chẳng phải không có Tuệ, cũng chẳng phải dạy truyền, cũng chẳng phải tịnh tất cả, cũng chẳng có **Ta** (ngã), cũng chẳng có người, cũng chẳng phải Pháp **Hữu Vi**, cũng chẳng phải tinh tiến, cũng chẳng phải **Hành**, cũng chẳng phải thanh tịnh, cũng chẳng phải **Thân** (Kāya: thân xác), cũng chẳng phải **Tâm** (Citta), cũng chẳng phải **miệng**, cũng chẳng phải đượng lai, cũng chẳng phải quá khứ, cũng chẳng phải hiện tại ngày nay, cũng chẳng phải tự làm Thân, cũng chẳng phải làm Thân của người khác

Như vậy, Xá Lợi Phất! Pháp này gọi là **Vô Thượng Tối Pháp** trong tất cả Pháp, cũng thu góp các Pháp, cũng vào trong tất cả Pháp. Đây gọi là niệm các Phật Pháp, Đà La Ni này gọi là sự mãnh lược của Pháp gom tụ tất cả Pháp, đây gọi là hiểu rõ Chương Phẩm, thanh tịnh tất cả người, đầy đủ các Nguyên khiến cho được **Danh Văn Giác Ý Tam Muội**. Đây gọi là đều tự thành Bản Công Đức. Đây gọi là mầm giống của Pháp gom chừa cát dẫu phát các Ý Căn, khiến rất tôn trọng, tướng tốt nghiêm trang không gì có thể lay động được. Nếu Thiên Ma đi đến cũng chẳng thể hại, không ai có thể cướp đoạt được, không ai có thể đến gần được.

Như vậy, Xá Lợi Phất! Có Bồ Tát nghe An Nan Đà Mục Khư Ni Ha Ly Đà Lân Ni này dùng làm đặc được **A Duy Việt Trí** (Avaivartika: chẳng thoái lui) với con đường bình đẳng vô thượng. Tại sao thế? Vì nơi đây là chỗ hành của chư Phật, đều dùng đầy đủ làm tất cả Hạnh cần làm, phá hoại **sinh già bệnh chết** với các nghi ngờ, Kiệt Sử trong năm đường, mau được Đà Lân Ni”

Bấy giờ, Đức Phật nói **Kệ** rằng:

“Đừng tác niệm nói **Pháp trống rỗng** (Śūnya: không)

Đừng dễ dàng nói **được, chẳng được**

Tin thẳng Pháp, đừng nghi khoảng giữa

Tức mau chóng được Đà Lân Ni

_Sợ bị **Không** (Śūnya: trống rỗng) đầy gây trói buộc

Phân biệt **Không** (Śūnya: trống rỗng) được Phật mau chóng

Tuệ thiết yếu này không **bến, đày**

Mau được gần gũi Đà Lân Ni

_Bồ Tát trì Đà Lân ni

Là tổng nhiếp các Pháp Tác

Nghe Đạo Giáo của Phật mười phương

Với Trí Tuệ thấy đều đặc được

_Hiểu rõ **Ni Ha Đà Lân Ni**

Ví như ánh sáng lớn của mặt trời

Nhận Pháp **Danh Quyết** của chư Phật

Trong sạch thọ trì được **Pháp Giải**

_ **Mục Ha Đà Lân ni** này

Các nơi có được hiện trước mặt

Ở các Pháp là cao hơn hết

Thấy đều hộ giúp người Thế Gian

_Khiến Người, Phi Nhân ở mười phương

Trong một kiếp, hỏi nghĩa của Tuệ

Thấy đều giải rõ chỗ nghi ngờ

Kiếp ấy xong rồi, Trí chẳng tận

_Nêu nhận, tin tưởng nơi Kinh Đạo

Tinh tiến trì giữ Pháp **Trung Chính**

Gần sát **Nhất Sinh Bồ Xứ** ấy
Liên được làm con của **Pháp Vương**
_ Nếu trì giữ Đà Lân Ni này
Tức vì thương xót tất cả người
Danh tiếng vang khắp Diêm Phù Lợi
Là nơi được Thế Tôn khen ngợi
_ Nếu có người trì giữ Kinh này
Lúc chết thấy đều được nhìn thấy
Tám mươi ức câu lợi Đức Phật
Đuổi tay nhận sinh về **Tôn Xứ** (xứ sở của Tôn)
_ Có học Đà Lân Ni này
Trong ngàn vạn ức kiếp số
Tội ác tà ám đã gây tạo
Chỉ trong một tháng đều diệt hết
_ Nếu Bồ Tát tạo làm đất Phước
Trong vạn ức kiếp chẳng mệt mỏi
Chẳng như tu học Đà Lân Ni
Chỉ trong một tháng được ngang bằng
_ Thọ nhận đủ, nói Đà Lân Ni
Thấy đều được các **Tam Muội Tuệ**
Đã được, Ý lại chẳng chuyển dời
Sẽ được làm Phật có quốc độ
_ Nếu người có cúng dường Kinh này
Giả sử ba cõi làm Ma Hạnh
Muôn gây nhiều loạn, hoại Ý ấy
Trọn chẳng thể làm dao động được
_ Tất cả **trống rỗng** (Sūnya: không) được hiểu rõ
Dùng điều này sinh vô số Phật
Như vậy nói năng không có khác
Đà Lân Ni này chẳng thể hết
_ Ở nơi này được nghe việc này
Đề Hòa Kiệt trao cho Ta quyết
Như hằng hà sa số đấng Phật
Ở lúc ấy, thời liền đều thấy
_ Chân thật phụng trì Kinh Quyển này
Tất cả các Nguyện đều mau được
Vào Pháp của các cõi nước Phật
Tùy nơi thích hợp, hay hóa hóa độ
Thường thanh tịnh các cõi nước Phật
Nơi Chúng Tăng không có vết dơ
Hỏi tên, Pháp thâm u màu nhiệm
Kinh Quyển này thấy đều hay biết
_ Nơi dâm dật đều dùng **không có**
Nơi suy tư có **bảy Giác Chi**
Tám mươi ức các Phật Đấng
Đà Lân Ni đều cầm đem cho
_ Thường dùng Tâm, đừng niệm sai lầm
Chẳng nên niệm, cẩn thận đừng niệm
Niệm như vậy, đừng có chẳng niệm

Sau này được Đức chẳng thể lường
_ Thường nên hiểu rõ việc Kinh này
Cẩn thận đừng khiến có nghi ngờ
Nhu người đi vào trong biển lớn
Trọn chẳng nói **vật báu khó được**
_ Nhận Phước Đức, Trời Người ưa thích
Việc như vậy, trọn chẳng xa lìa
Cũng sẽ mau chóng đạt được Phật
Do đây cho nên niệm đừng lìa”

_ Đức Phật bảo xá Lợi Phát: “Bồ Tát có bốn việc thực hành thì mau được Pháp Đà
Lân Ni. Nhóm nào là bốn?

1 _ Xa lìa Ái Dục của Thế Gian
2 _ Chẳng nói sở trường, sở đoản của người khác. Người cũng chẳng được dịp
thuận tiện
3 _ Có chỗ mong cầu chẳng nghịch với ý của người. Không có chỗ yêu tiếc để sau
này chẳng hối hận

4 _ Ngày đêm tinh cần, thường chí cầu các Pháp

Đây là bốn việc

Này Xá Lợi Phát! Bồ Tát hành điều này thì mau được Đà Lân Ni”.

Khi ấy, Đức Phật nói **Kệ** là:

“Xa mọi ác, lìa xa sắc dục

Tạo tội, thực hành đọa Địa Ngục

Không **ba Độc**, tai vạ chẳng sinh

Bỏ nơi yêu thích, được Kinh này

_ Chẳng ganh ghét, đố kỵ người khác

Chẳng tự khinh thường thân tộc ấy

Tâm thường bình đẳng với tất cả

Nơi thân thể, được đoan chính lớn

_ Thường vứt bỏ nơi thân u thích

Ở Thế Gian không giận, tranh biện

Chẳng cùng với người cùng theo sự việc

Liên được tiếp cận Đà Lân Ni

_ Sáng sớm, ban đêm thường tinh học

Không có mong muốn nơi Ngoại Đạo

Thường làm điều này, cầu **Thượng Pháp**

Đà Lân Ni tự nhiên hiện ra”

_ Đức Phật bảo xá Lợi Phát: ‘Bồ Tát có bốn việc thực hành thì mau được Đà Lan
Ni này. Nhóm nào là bốn?

1 _ Ở một mình tại chỗ **Không Nhàn** (Araṇya)

2 _ Trụ **Pháp Nhẫn** thâm sâu

3 _ Nếu có quà biếu, chẳng lấy làm vui

4 _ Chẳng yêu tiếc thân mạng, hướng chi là tài bảo

Đây là bốn việc

Này Xá Lợi Phát! Bồ Tát thực hành điều này thì đạt được Đà Lân Ni

Khi ấy, Đức Phật nói **Kệ** rằng:

“Tại chốn **Không Nhàn**, niệm Chính Pháp

Chẳng nên khinh mạn nơi người khác

Sống chết nóng rục như chớ lửa
Được thân người nên thực hành
_ Thường trì giữ Ý tại **Thâm Nhẫn**
Tiền tài tiêu dụng nên dùng đủ
Vì **Tông Thất** khởi ý bình đẳng
Chẳng nên thiên vị **Chủng Tính** ấy
Chỉ cúng dường Phật cùng với Pháp
Trụ sức thiện lành, vượt nạn đời
Tức hủy hình, cạo bỏ râu tóc
Liên được **Đức** (Guna) nhập vào vi diệu
_ Nên biết **trống rỗng** (Śūnya: không) với việc đời
Do đây nên vứt bỏ **sở hữu**
Hành Giả ngu, tham lam tài lợi
Không có **Giới, Nhẫn** với **Trí Tuệ**”

_ Đức Phật bảo Xá Lợi Phất: “Bồ Tát lại có bốn việc thực hành thì được Đà Lân Ni này. Nhóm nào là bốn?

Một là có **tám phẩm chữ** khai mở nhập vào trong sự hiểu biết sáng suốt của Trí Tuệ. Nhóm nào là tám?

Thứ nhất tên là **Ba** (𑖃:PA) đưa tất cả **Pháp dính mắc** vào trong **Pháp trống rỗng** (Śūnya-dharma: Không Pháp)

Thứ hai tên là **La** (𑖣:LA). Đức Như Lai hoặc hiện tướng tốt, chẳng hiện tướng tốt, đưa thân vào trong các Pháp

Thứ ba tên là **Bà** (𑖤:BA). Hoặc Pháp **Si** (ngu muội), hoặc Pháp **Hiệt** (sáng suốt) khiến vào trong Pháp **Giải Tuệ** (Tuệ hiểu biết)

Thứ tư tên là **Ca** (𑖥:KA) biết **Sở Năng** của tội, tai vạ khiến vào trong Phước Công Đức

Thứ năm tên là **Xà** (𑖦:JA) biết **sinh, già, bệnh, chết** tức ở đây nhập vào trong **vô sắc** (Arūpa)

Thứ sáu tên là **Đà** (𑖧:DHA) là các Địa, Thế Gian đều trống rỗng (Śūnya: không) chẳng kinh quái, nhập vào trong **Vô Nguyện**

Thứ bảy tên là **Xá** (𑖨:SA) ngưng dừng các Pháp khiến nhập vào trong **Pháp trong mát** (thanh lương)

Thứ tám tên là **Xoa** (𑖩:KṢA) biết tất cả Pháp **trống rỗng** (Śūnya: không)

Đây là tám

_ Lại có bốn việc

1_ Thường nghĩ nhớ **tám phẩm chữ**

2_ Nếu viết Kinh này thì nên chân thật viết

3_ Nếu trì Kinh này thì nên chân thật trì giữ, dùng sự chân thật này trì đọc đến 15 ngày

4_ Nên như Pháp hành niệm **tám phẩm chữ**

Đây là bốn việc

Này Xá Lợi Phất! Bồ Tát nên dùng Hạnh này sẽ mau được Đà Lân Ni

Khi ấy, Đức Phật nói **Kệ** là:

“Thường nên niệm **tám Phẩm chữ**

Viết giữ **Quyển**, chân thật phụng hành

Thiết yếu nên học khai hóa người
Được Trí Tuệ, mau gần gũi Phật
Ắt thấy khắp cả Phật mười phương
Đều ở hiện tại, đứng trước mặt”

Đức Phật bảo Xá Lợi Phất: “Bồ Tát lại có bốn việc, niệm Đà Lân Ni được Pháp Lợi. Nhóm nào là bốn?

- 1_ Thường là nơi mà các Thế Tôn mười phương nhớ niệm
- 2_ Chỗ làm chẳng bị Ma có thể phá hoại Ý ấy
- 3_ Các tội của mạng đời trước đều làm cho tiêu hết
- 4_ Khởi đầu chẳng chặt đứt thuyết của Chí Thành, các chỗ thừa hỏi đều hay Phát

Khiển

Đây là bốn việc

Này Xá Lợi Phất! Bồ Tát được Pháp Lợi của Đà Lân Ni”.

Khi ấy, Đức Phật nói **Kệ** là:

“Là nơi chư Phật thường nghĩ nhớ

Chúng Ma chẳng được dịp thuận tiện

Tội đã tạo làm đều tiêu diệt

Vì tất cả giải chỗ nghi ngờ”

Đức Phật bảo Xá Lợi Phất: “Đời quá khứ lâu xa, cách nay vô ương số kiếp, lại gặp bội vô số lâu dài chẳng thể trọn hết, chẳng thể tính đếm được số kiếp. Lúc đó, ở đời có Đức Phật hiệu là **Bảo Cự Túc Hữu Đức Hạnh Vương Như Lai** vượt qua bốn đường, chẳng thọ nhận **Bình Đẳng Giác**, an định ở trên Trời dưới Trời, hiệu là **Thiên Trung Thiên**. Đức Phật ấy vì tất cả nói Pháp không có gì có thể vượt hơn được, khi **Bát Niết Bàn** (Parinirvāṇa: vào Niết Bàn) thời có vị **Già Ca Việt Vương** tên là **Đà Lâu**, chủ của bốn thiên hạ, người con có tên tự là **Vô Niệm Danh Văn Cự Túc**, mới 16 tuổi. Khi ấy, Thái Tử đi đến chỗ của Đức Phật, nghe Đức Phật ấy nói Đà Lân Ni Kinh. Nghe xong, vui vẻ liền được Kinh này. Được xong, phúng tụng, thường niệm phụng trì, tinh tiến chẳng ngủ, hông chẳng chạm giường chiếu bảy ngàn năm, chẳng nhớ Ai Dục bảy ngàn năm, chẳng nhớ tài bảo bảy ngàn năm, chẳng hỏi việc khác bảy ngàn năm... thường ở một mình, ngưng dừng Ý chẳng nghiêng động bảy ngàn năm.

Bấy giờ, đều nghe 99 ức chẳng thể tính đếm Phật nói Pháp Trí Tuệ. Nghe xong, liền bỏ đất nước, buông vương vị, đi làm Sa Môn chín vạn chín ngàn năm, phụng hành **A Nan Đà Mục Khư Ni Ha Ly Đà Lân Ni**. Lại vì tất cả nói, ngay trong một đời giáo hóa người dân trong Thế Gian, khiến cho 80 ức vạn na thuật người đều khiến phát Tâm **A Nậu Đa La Tam Miểu Tam Bồ Đề** (Vô Thượng Chính Đẳng Chính Giác) đạt được **A Duy Việt Trí** (bất thoái chuyển)

Thời lại có Trưởng Giả Tử tên là **Nguyệt Anh** ở trong Đại Chúng nghe Đà Lân Ni này, nghe xong khuyến trợ, trì giữ Phước Đức khuyến trợ này đến 90 vạn ức cõi Phật, cúng dường chư Phật thành lập Công Đức. Ở nước Phật như thế đều được các Đà Lân Ni, liền đạt được **Nhất Sinh Bồ Xứ**, làm **Phi Hành Bồ Tát**”

Đức Phật nói: “Các Bồ Tát ở trong ba kiếp này cúng dường chư Phật như thế, vượt qua ba kiếp xong đạt được **Tối Chính Giác** của Đạo bình đẳng vô thượng. Trưởng Giả Tử **nguyệt Anh** lúc đó tức là **Đề Hòa Kiệt Phật**, con của vua **Đà Lâu** tên **Vô Niệm Danh Văn Cự Túc** tức là **A Di Đà Phật** vậy”

Đức Phật bảo xá Lợi Phất: “Ta ở trong kiếp **Bạt Đà La** (Bhadra-kalpa: Hiền Kiếp) cùng với các Bồ Tát nói Đà Lân Ni. Nếu người nghe Kinh này có vui vẻ lớn,

dùng khuyển tất cả, đem chỗ cho làm ấy khuyển trợ Phước vượt qua 40 vạn kiếp, lại thêm siêng năng chịu cực thì sau này sẽ được **Đạo** (Mārga), tự ban cho Ý ấy. Như lại cúng dường 90 vạn Phật xong, sẽ được Tối Chính Giác của Đạo bình đẳng vô thượng”

Đức Phật bảo Xá Lợi Phất: “Nếu có Bồ Tát cuối cùng nghe được Đà Lân Ni này, phụng trì khuyển trợ, đại hoan hỷ thì Đức ấy như vậy. Nếu có Bồ Tát nhân vào Đức vui vẻ, hoặc dùng **Tâm Từ** (Maitra-citta) vì Kinh rơi nước mắt, lông trên thân dựng đứng lên đều sẽ được **A Duy Việt Trí** (Bất Thoái Chuyển), dẫn d09e61n trong Đạo bình đẳng vô thượng. Hoặc Quyền Tuệ viết chép, hoặc trì giữ, hoặc học, hoặc phụng, hoặc đọc.

Này xá Lợi Phất! Nhóm đó có Phước chẳng thể đo lường, chẳng thể xưng, chẳng thể nói, Tất cả người dân không ai có thể tính đếm, không ai có thể biết trọn hết được”

Khi ấy, Đức Phật nói **Kệ** rằng:

“Nếu nghe xong, thêm khuyển trợ

Với viết giữ, phụng tụng đọc

Các **Thiên Nhân** tính đếm **Đức** ấy

Không thể biết được Phước **Hữu Cự** (Thần ngầm giúp cực lớn)

_ Nơi sinh ra thường thấy Phật

Nơi Kinh sâu, được Tuệ chứng

Bền giữ Pháp, không thể động

Liên mau được **Minh Giải Giác** (giác ngộ hiểu rõ ràng)

_ Thường định Ý, chẳng tăng giảm

Thật chẳng mất Đà Lân Ni

Tướng **vô sắc** (không có hình sắc) lập tướng tốt

Làm **Thế Hùng** không ai hơn

_ Trưởng Giả Tử nghe Kinh này

Nơi sinh ra, biết Túc Mệnh

Thường được thấy vô số Tôn

Như ước nguyện, liền được Phật

_ Nếu người muốn mau được Phật

Với mau lìa xa chúng Ma

Muốn được trăm tướng Công Đức

Thường niệm đây, được chẳng lâu

Như hàng sa cỗi Thế Tôn

Trong ấy tràn đầy châu báu, cho

Chẳng bằng người viết giữ Kinh này

Ví dụ cuối cùng chẳng ngang bằng”

_ Đức Phật bảo Xá Lợi Phất: “Nếu có Bồ Tát trì ý, niệm học Đà Lân Ni thời có ngọn núi tên là **Hè Ma Hoàn**, có tám vị Quý Thần ở trong núi ấy, thường cùng nhau ủng hộ. mở chí ý của người. Nhóm nào là tám? Vị thứ nhất tên là **Dũng Cường Thần**, vị thứ hai tên là **Chiếu Minh Thập Phương Thần**, vị thứ ba tên là **Đa Sở Nhiêu Ích Thần**, vị thứ tư tên là **Long Vương Đại Lực Thần**, vị thứ năm tên là **Chí Thành Hành Thần**, vị thứ sáu tên là **Năng Điều Bất Điều Thần**, vị thứ bảy tên là **Đồng Nam Thần**, vị thứ tám tên là **Khoái Tý Thần**. Đây là tên của tám vị Thần. Nếu người học Kinh này muốn khiến cho vị Thần đi đến thì tự tắm gội sạch sẽ, mặc quần áo mới, ngay lúc Kinh Hành thời thường giữ gìn **Tâm Từ** (Maitra-citta) hướng đến tất cả Kiếp, lại giữ Tâm đoạn chính đọc Đà Lân Ni, nên tùy theo Kinh này phụng trì bền chắc, tức mau chóng mở hiểu, được Trí Tuệ. Lúc đó, vị Thần đứng ngay trước mặt.

Đức Phật bảo xá Lợi Phát: “Lại có tám vị Bồ Tát ở trên **Dục Thiên** thường đều hộ giúp người dân, trao cho Kinh Đạo. Nhóm nào là tám? Vị thứ nhất tên là **Chiếu Minh Thập Phương Thiên Tử**, vị thứ hai tên là **Thế Minh Thiên Tử**, vị thứ ba tên là **Trí Quang Thiên Tử**, vị thứ tư tên là **Nhật Quang Thiên Tử**, vị thứ năm tên là **Thượng Thâm Thiên Tử**, vị thứ sáu tên là **Mãn Sở Nguyện Thiên Tử**, vị thứ bảy tên là **Tinh Vương Thiên Tử**, vị thứ tám tên là **Tập Hạnh Thiên Tử**. Đây là tên của tám vị Thiên Tử thường đều hộ giúp người dân, khuyên niệm trì Kinh này, khiến mau định Ý được Đà Lân Ni. Người cầu Kinh này thường nên tinh chí, niệm một Pháp của Đà Lân Ni Giáo phụng hành, không hủy Kinh Giới, nói năng chí thành, Hạnh ấy cũng thế, thường nên hiếu thuận với các tôn lão, nhìn tất cả người như Phật không có khác. Các nơi yêu trọng, chẳng dùng Tâm khinh thường, thường nhớ ngược lại tức được **Thiện Báo** với được con mắt **Thâm Nhãn** với được thấy Pháp **Vô Sở Tùng Sinh**”

Khi Đức Phật nói Kinh thời 32 hằng hà sa đẵng Bồ Tát đều đạt được Đà La Ni, lập **A Duy Việt Trí Địa**. 60 ức Thiên Tử được **Vô Sở Tùng Sinh Pháp Nhãn**. Ba vạn hai ngàn vị Trời với Người phát Ý **A Nậu Đa La Tam Ma Gia Bồ Đề**. Khi ấy, ba ngàn Đại Thiên Quốc Thổ chấn động theo sáu cách, tuôn mưa hoa Trời, **Không Hầu** (Vĩṇa) nhạc khí chẳng đánh tự kêu vang.

Thời Xá Lợi Phát tiến lên phía trước bạch Phật rằng: “Bạch Đức Thế Tôn! Đây gọi là Kinh gì? Phụng hành như thế nào?”

Đức Phật bảo xá Lợi Phát: “Kinh này tên là **A Nan Đà Mục Khư Ni Ha Ly Đà Lân Ni** mau khiến cho người dân được **Nhất Thiết Trí**”

Đức Phật nói Kinh xong, thời Xá Lợi Phát với vô số Bồ Tát ở mười phương, Trời cùng với Người, Càn Đà Vu, A Tu Luân với bậc Trì Thế đều vui vẻ, tiến lên phía trước, cúi lạy bàn chân của Đức Phật rồi lui ra

KINH A NAN ĐÀ MỤC KHƯ NI HA LY ĐÀ
Hết

30/04/2015